

Số: 376/QĐ-LTT-TTGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Xét cấp học bổng khuyến khích học tập Học kỳ I/2022-2023

Khóa: 2020 C3 – Cao đẳng (Chất lượng cao)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-LTT-TC ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Quy định số 187/QyĐ-LTT-TTGD ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với Sinh viên hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 739/QĐ-LTT-KHTC ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023 (Điều 13, khoản 1,3);

Căn cứ vào điểm trung bình chung học tập và kết quả rèn luyện HKI/2022-2023;

Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng xét cấp học bổng khuyến khích học tập Học kỳ I năm học 2022-2023 ngày 12 tháng 6 năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Giáo dục – Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét cấp học bổng khuyến khích học tập HKI/2022-2023 cho 12 Sinh viên Khóa 2020 C3 – Cao đẳng (Chất lượng cao), đạt điểm chuẩn học bổng khuyến khích học tập;

- Học bổng loại Giỏi có điểm TBCHT ≥ 8.00 và KQRL ≥ 80 = 12 SV.

Tiêu chuẩn học bổng: Chỉ lấy điểm thi, kiểm tra hết môn học lần thứ nhất. Trong đó không có điểm thi, kiểm tra và tổng kết môn học < 5 , không có môn học lại, học cải thiện, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên và kết quả rèn luyện từ khá trở lên trong học kỳ I, xét từ cao xuống (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Những Sinh viên có tên trong danh sách được nhận 05 tháng học bổng theo quy định hiện hành và nhận trong HKII/2022-2023, với các mức học bổng như sau:

- Mức học bổng loại Giỏi = 475.000đ/tháng/SV.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, khoa, cố vấn học tập và những sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *h*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để b/c) ;
- Lưu: VT, P.TTGD.

HIỆU TRƯỞNG *z*



TS. Phạm Hữu Lộc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)
Học kỳ I năm học 2022-2023

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	ĐIỂM TBCHT	KQRL	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
												Tổng số		
A	B		C				D	1	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Châu Thành	Đạt	20003517	20C3-ĐĐT1	9,11	86	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
2	Nguyễn Tấn	Lộc	20000525	20C3-CCK1	8,09	80	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
3	Phạm Nguyễn Trọng	Phúc	20004797	20C3-CCK1	8,44	80	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
4	Đỗ Thành	An	20002993	20C3-CTM1	9,04	80	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
5	Lê Ngọc Khánh	Duy	20004795	20C3-CTM1	9,30	80	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
6	Nguyễn Nguyên	Hậu	20005736	20C3-CTM1	8,42	80	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
7	Phạm Minh	Hậu	20002576	20C3-CTM1	9,06	86	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
8	Phan Kiên	Hiên	20005761	20C3-CTM1	9,29	80	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
9	Huỳnh Gia	Khuong	20004044	20C3-CTM1	9,16	80	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
10	Bùi Đình	Long	20000284	20C3-CTM1	9,64	86	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
11	Trần Tuấn	Phong	20005743	20C3-CTM1	9,31	80	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
12	Nguyễn Quốc	Trạng	20000760	20C3-CNÔ1	9,20	86	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
Cộng =		12											28.500.000	

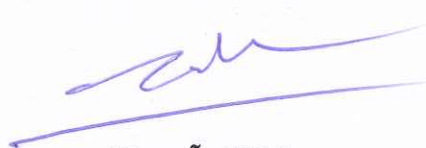
Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Hai mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng)

Người lập



Lê Xuân Thiện

Kế toán trưởng



Nguyễn Kính

Ngày 30 tháng 6 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



TS. Phạm Hữu Lộc